

# PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, KINH DOANH BỀN VỮNG VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP - MỤC TIÊU CÁC DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT CẦN THEO ĐUỔI

● TRẦN HOÀNG TRÚC LINH

## TÓM TẮT:

Bài nghiên cứu tổng quan các khái niệm về phát triển bền vững, kinh doanh bền vững, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (DN), chỉ ra tầm quan trọng của trách nhiệm xã hội của DN và kinh doanh bền vững đối với các DN. Từ đó, bài nghiên cứu đưa ra các xu hướng về trách nhiệm xã hội của DN và kinh doanh bền vững trong tương lai, như: tăng cường chuẩn hóa, phạm vi rộng hơn, báo cáo kết nối, tham gia tích cực vào việc hoạch định chính sách, giám sát và trách nhiệm giải trình chặt chẽ hơn, tập trung vào đo lường tác động và chuyển dịch sang khả năng phục hồi và quản lý rủi ro.

**Từ khóa:** phát triển bền vững, kinh doanh bền vững, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, doanh nghiệp niêm yết.

## 1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, thế giới đã chứng kiến nhiều hiểm họa tác động đáng kể đến đời sống xã hội của con người, như: đại dịch Covid-19, lũ lụt, động đất và cả xung đột chính trị giữa các quốc gia. Chính vì vậy, các thuật ngữ "Phát triển bền vững", "Kinh doanh bền vững" và "Trách nhiệm xã hội của DN" đã được sử dụng và ngày càng phổ biến trên toàn cầu nói chung và tại Việt Nam nói riêng. Tuy nhiên, cho đến nay, vấn đề đó vẫn luôn là mối quan tâm đáng kể và cấp bách đối với mọi quốc gia và môi trường.

Hiện nay, một số DN, đặc biệt là các DN niêm yết vẫn chưa hiểu rõ tầm quan trọng của trách nhiệm xã hội đối với sự phát triển bền vững của hoạt động kinh doanh, nền kinh tế và toàn thể nhân loại.

Vì vậy, bài viết nghiên cứu "Phát triển bền vững, kinh doanh bền vững và trách nhiệm xã hội của DN - Mục tiêu mà các DN niêm yết cần theo đuổi" nhằm làm rõ tầm quan trọng của trách nhiệm xã hội và kinh doanh bền vững đối với các DN.

## 2. Các khái niệm liên quan

### 2.1. Phát triển bền vững

Năm 1980, "Chiến lược bảo tồn thế giới" của Liên minh quốc tế về bảo tồn thiên nhiên và tài nguyên thiên nhiên (IUCN) đã nêu rõ mục tiêu của phát triển bền vững là "đạt được phát triển bền vững bằng cách bảo tồn các nguồn tài nguyên sinh học" (Kassas, 1983). Trong bối cảnh này, phát triển bền vững được định nghĩa hẹp, tập trung vào tính bền vững của phát triển sinh thái và ủng hộ việc bảo tồn các nguồn tài nguyên sinh học. Hơn nữa, vào năm 1987, Ủy ban Thế giới về môi trường và phát triển

(WCED) của Liên hợp quốc đã định nghĩa "phát triển bền vững" trong báo cáo "Tương lai chung của chúng ta" là "Phát triển đáp ứng nhu cầu của hiện tại mà không ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai". Khái niệm này chủ yếu nhấn mạnh đến việc sử dụng tối ưu các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo tồn môi trường sống cho con người trong suốt quá trình phát triển (WCED, 1987). Theo GS. Grima Lino "Phát triển bền vững là một khuôn khổ chuyển đổi tối đa hóa các lợi thế kinh tế và xã hội hiện tại mà không gây nguy hiểm cho khả năng đạt được các lợi ích tương tự trong tương lai" (Phạm Thị Thanh Bình, 2019).

Bên cạnh đó, "Phát triển bền vững" đề cập đến một quá trình phát triển kết hợp toàn diện và công bằng 3 chiều: phát triển kinh tế (đặc biệt là tăng trưởng kinh tế), phát triển xã hội (đặc biệt là tiến bộ, công bằng xã hội, xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm) và bảo vệ môi trường (đặc biệt là quản lý ô nhiễm, khắc phục, phục hồi và nâng cao chất lượng môi trường; phòng ngừa cháy rừng và nạn phá rừng; khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên).

Việc suy ngẫm về phát triển bền vững bắt đầu bằng việc thừa nhận tầm quan trọng của việc bảo tồn môi trường và sau đó hiểu được nhu cầu giải quyết tình trạng bất ổn xã hội. Năm 1992, Hội nghị Liên hợp quốc về Môi trường và Phát triển tại Rio de Janeiro đã đưa ra Chương trình Nghị sự toàn cầu cho thế kỷ 21, trong đó định nghĩa phát triển bền vững là: "Phát triển đáp ứng nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không gây nguy hiểm cho khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai" (Websky, 1992).

Phát triển bền vững về cơ bản bao gồm sự tiến bộ đồng thời của ba chiều: tăng trưởng kinh tế bền vững, một xã hội thịnh vượng được đặc trưng bởi sự công bằng, ổn định và đa dạng văn hóa, cùng với việc bảo tồn môi trường lành mạnh và quản lý tài nguyên bền vững. Do đó, khuôn khổ toàn diện về các nguyên tắc đạo đức cho phát triển bền vững bao gồm các nguyên tắc phát triển bền vững trên cả ba chiều: kinh tế, xã hội và môi trường. Cho đến nay, khái niệm về phát triển bền vững đã nhận được sự chấp nhận rộng rãi trên toàn thế giới và đã phát triển thành mục tiêu thiên niên kỷ.

## 2.2. Kinh doanh bền vững về môi trường, xã hội và quản trị (Environmental Social Governance - ESG)

ESG liên quan đến việc tiết lộ các hoạt động và hiệu suất của công ty trong ba lĩnh vực thiết yếu: Môi trường (Environmental), Xã hội (Social) và Quản trị (Governance). Nó cung cấp các tiêu chuẩn định lượng để đánh giá tác động môi trường, tương tác xã hội và thực hành quản trị của một công ty (Kotsantonis, Pinney & Serafeim, 2016). Báo cáo ESG đánh giá hiệu suất của công ty liên quan đến các tiêu chí về môi trường, xã hội và quản trị. Các cân nhắc về môi trường bao gồm biến đổi khí hậu, sử dụng tài nguyên và ô nhiễm. Các cân nhắc về xã hội liên quan đến các hoạt động lao động, sự đa dạng của lực lượng lao động và sự tham gia của cộng đồng. Các khía cạnh quản trị bao gồm sự lãnh đạo của tổ chức, sự cởi mở và tuân thủ các tiêu chuẩn kinh doanh có đạo đức.

Các yếu tố thiết yếu của ESG, gồm:

1. Môi trường: điều này liên quan đến việc sử dụng năng lượng, quản lý chất thải, mức độ ô nhiễm, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đối xử với động vật của công ty. Nó cung cấp một số liệu thống kê để đánh giá tác động và các chiến lược phát triển bền vững của công ty (Clark, Feiner & Viehs, 2015).

2. Xã hội: bao gồm các tương tác với người lao động, nhà cung cấp, người tiêu dùng và cộng đồng, với các lĩnh vực như thực hành lao động, tính đa dạng và sự hòa nhập (Aguinis & Glavas, 2012)

3. Quản trị: liên quan đến lãnh đạo của công ty, chế độ đãi ngộ của giám đốc điều hành, kiểm soát nội bộ, quyền của cổ đông và đạo đức DN (Aguilera, Rupp, Williams, & Ganapathi, 2007). Nếu CSR tập trung vào các phương pháp định tính và sự phù hợp chiến lược với các lý tưởng của xã hội thì báo cáo ESG bổ sung thêm khía cạnh định lượng bằng cách cung cấp các tiêu chí cụ thể, có thể định lượng.

Hiện nay, các hoạt động kinh doanh bền vững tập trung vào khuôn khổ ESG, bao gồm các cân nhắc về môi trường, xã hội và quản trị để đánh giá các biến liên quan đến định hướng và sáng kiến phát triển bền vững của các tổ chức. Các hoạt động bền vững ESG không chỉ áp dụng cho các công ty

lớn mà còn cho các DN ở mọi quy mô. Sự phát triển này mang đến cơ hội cho các DN có tác động, vì các công ty có nhiều trách nhiệm hơn đối với tương lai của hành tinh và các thế hệ tiếp theo. Thiết lập tăng trưởng kinh doanh bền vững cho mọi DN và nền kinh tế.

Kinh doanh bền vững là một khuôn khổ chiến lược tạo ra lợi nhuận lâu dài cho tổ chức, đồng thời tính đến tất cả các bên liên quan và giảm thiểu tác động đến môi trường. Các DN tuân thủ xu hướng này phải đảm bảo các quyết định ngắn hạn của họ phù hợp và hỗ trợ các mục tiêu dài hạn của họ trong khi xem xét các tác động xã hội. Phát triển bền vững đối với các DN thương mại đòi hỏi phải triển khai các chiến lược và hoạt động đáp ứng nhu cầu hiện tại của tổ chức và các bên liên quan trong khi bảo vệ, bảo tồn và tăng cường nguồn nhân lực và nguồn tài nguyên thiên nhiên cần thiết cho tương lai.

### **2.3. Trách nhiệm xã hội của DN (Corporate Social Responsibility - CSR)**

Trách nhiệm xã hội của DN (CSR) biểu thị sự cống hiến của một công ty cho các hoạt động có đạo đức và có trách nhiệm, có tính đến những tác động của các hoạt động của công ty đối với xã hội, môi trường và nhiều bên liên quan. CSR bao gồm một loạt các nỗ lực, như từ thiện, tham gia cộng đồng và sự tham gia của nhân viên, phúc lợi và tính bền vững sinh thái.

Trách nhiệm xã hội của DN là một khuôn khổ DN cho phép các công ty có trách nhiệm xã hội với chính họ, các bên liên quan và công chúng. Nó minh họa cho cam kết của công ty trong việc thúc đẩy phát triển bền vững bằng cách mang lại lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường cho tất cả các bên liên quan (Wang & Chen, 2022).

### **3. Tầm quan trọng của trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) và kinh doanh bền vững (ESG) đối với các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam**

Báo cáo trách nhiệm xã hội của DN (CSR) và kinh doanh bền vững về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) là những yếu tố quan trọng trong các hoạt động của công ty hiện đại. Chúng giúp các tổ chức dự đoán những rủi ro tiềm ẩn, giảm thiểu khó khăn và nâng cao giá trị thương hiệu, cũng như uy tín.

Tính minh bạch trong các biến ESG cho phép các công ty xác định những điểm yếu trong khuôn khổ quản trị, tác động môi trường hoặc quan hệ xã hội và khắc phục chúng trước khi chúng trở thành những rủi ro đáng kể.

Bên cạnh đó, những nỗ lực CSR hiệu quả cũng có thể nâng cao hình ảnh thương hiệu của công ty, khiến nó hấp dẫn hơn đối với những khách hàng, đánh giá vị thế đạo đức và xã hội của công ty trước khi đưa ra lựa chọn mua hàng. Báo cáo ESG minh họa cho sự tận tâm của công ty đối với tính minh bạch, do đó cải thiện danh tiếng của công ty. Hiệu quả tài chính và sức hấp dẫn của nhà đầu tư cũng được cải thiện nhờ các sáng kiến CSR, có thể dẫn đến hiệu quả tài chính vượt trội, giảm biến động và giảm thiểu rủi ro hệ thống. Sự hài lòng của nhân viên và sức hấp dẫn của nhân tài cũng được cải thiện nhờ các sáng kiến CSR.

Cả báo cáo CSR và ESG đều mang lại những lợi thế đáng kể cho các công ty. CSR thúc đẩy sự tiến bộ của xã hội, danh tiếng thương hiệu, sự hài lòng của nhân viên và tính nhất quán của chiến lược dài hạn, trong khi báo cáo ESG cải thiện sức hấp dẫn đầu tư, đánh giá hiệu suất, sự tự tin của bên liên quan, giảm thiểu rủi ro và sự tuân thủ trên toàn thế giới. Cùng nhau, chúng thể hiện một cách tiếp cận toàn diện đối với quản trị DN có trách nhiệm, phản ánh sự tận tâm của công ty đối với các cổ đông và nhiều bên liên quan hơn cũng như các mục tiêu xã hội toàn cầu.

Tuy nhiên, CSR và ESG đặt ra những thách thức riêng biệt, chẳng hạn như không có chuẩn hóa, thu thập và xác minh dữ liệu, tẩy xanh, quan điểm ngắn hạn so với dài hạn, tính chủ quan trong báo cáo, tích hợp với báo cáo tài chính, hạn chế về nguồn lực, sự tham gia của bên liên quan, kỳ vọng thay đổi, rủi ro pháp lý và quy định, tính phức tạp của hoạt động toàn cầu và cân bằng giữa tính cởi mở và rủi ro cạnh tranh.

Để giải quyết những thách thức này, các tổ chức phải nhấn mạnh tính cởi mở, đầu tư vào cơ sở hạ tầng thiết yếu và duy trì liên lạc liên tục với các bên liên quan. Giải quyết những thách thức này sẽ nâng cao độ tin cậy của báo cáo và cho phép các công ty thấy được những lợi thế thực sự của các hoạt động bền vững.

#### 4. Xu hướng về trách nhiệm xã hội của DN (CSR) và kinh doanh bền vững (ESG)

Báo cáo về trách nhiệm xã hội của DN (CSR) và kinh doanh bền vững về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) đóng vai trò quan trọng đối với các hoạt động kinh doanh đương đại, thể hiện cam kết của công ty đối với trách nhiệm xã hội và môi trường. Các số liệu ESG ngày càng được sử dụng nhiều hơn trong các quyết định đầu tư, với các nhà đầu tư hiện đang nhận ra giá trị lâu dài của các hoạt động kinh doanh bền vững. Các chính phủ trên toàn thế giới đang thực hiện các quy định để thực thi tính minh bạch trong báo cáo CSR và ESG, bao gồm các yêu cầu công bố bắt buộc và khuôn khổ báo cáo chuẩn hóa. Việc tích hợp công nghệ cũng đang trở nên nổi bật, với các công ty sử dụng các công cụ tiên tiến để đo lường và báo cáo về các nỗ lực CSR và ESG. Sự tham gia của các bên liên quan đang gia tăng, với báo cáo chi tiết hơn nhằm mục đích minh bạch và trách nhiệm giải trình cao hơn. Các công ty cũng đang tập trung vào các yếu tố xã hội và đạo đức, tác động của khí hậu và tính bền vững, đồng thời liên kết với các Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) để giải quyết các thách thức về xã hội, kinh tế và môi trường.

Các xu hướng trong tương lai bao gồm tăng cường chuẩn hóa, phạm vi rộng hơn, báo cáo kết nối, tham gia tích cực vào việc hoạch định chính sách, giám sát và trách nhiệm giải trình chặt chẽ hơn, tập trung vào đo lường tác động và chuyển dịch sang khả năng phục hồi và quản lý rủi ro. Những xu hướng này phản ánh tầm quan trọng

ngày càng tăng của các hoạt động kinh doanh có trách nhiệm trong nền kinh tế toàn cầu, đòi hỏi các phương pháp tiếp cận sáng tạo và liên tục thích ứng với các thách thức toàn cầu mới nổi.

#### 5. Kết luận

Phát triển bền vững, kinh doanh bền vững (ESG) và trách nhiệm xã hội của DN (CSR) đóng vai trò quan trọng trong các hoạt động kinh doanh hiện đại, định hình cách thức các công ty niêm yết vận hành, đổi mới và tương tác với các bên liên quan. Các hoạt động này được thúc đẩy bởi một xã hội toàn cầu kỳ vọng nhiều hơn từ các DN, với các nhà đầu tư và người tiêu dùng bỏ phiếu bằng vốn và sức mua của họ. Các công ty niêm yết áp dụng các mô hình này sẽ có được danh tiếng, lòng trung thành với thương hiệu và khám phá ra các cơ hội phát triển và đổi mới. Các công nghệ tiên tiến có thể tăng cường các sáng kiến CSR và ESG, đảm bảo tính minh bạch, cải thiện sự tham gia của các bên liên quan và tăng cường sử dụng tài nguyên. Tuy nhiên, những thách thức như tẩy xanh, số liệu mơ hồ và khả năng tuân thủ không cần thiết nhắc nhở chúng ta về tầm quan trọng của cam kết thực sự và sự giám sát liên tục. Báo cáo chuẩn hóa và sự tham gia liên tục của các bên liên quan sẽ đảm bảo trách nhiệm giải trình. Bối cảnh kinh doanh của thế kỷ mới không chỉ được đặc trưng bởi các cải tiến công nghệ hoặc sở thích thay đổi của người tiêu dùng; mà còn được định nghĩa lại bằng sự công nhận sâu sắc về vai trò của DN như các bên liên quan không thể thiếu trong bối cảnh xã hội và môi trường rộng lớn hơn ■

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Phạm Thị Thanh Bình (2019). Phát triển bền vững ở Việt Nam: Tiêu chí đánh giá và định hướng phát triển đến năm 2030. Tạp chí Ngân hàng, 24, 2-6.
2. Aguilera, R. V., Rupp, D. E., Williams, C. A., & Ganapathi, J. (2007). Putting the S back in corporate social responsibility: A multilevel theory of social change in organizations. *Academy of Management Review*, 32(3), 836-863.
3. Aguinis, H., & Glavas, A. (2012). What we know and don't know about corporate social responsibility a review and research agenda. *Journal of Management*, 38, 932-968.
4. Clark, G. L., Feiner, A., & Viehs, M. (2015). From the stockholder to the stakeholder: How sustainability can drive financial outperformance. [Online] Available at <http://ssrn.com/abstract=250828>

5. Kotsantonis, S., Pinney, C., & Serafeim, G. (2016). E.S.G. Integration in investment management: Myths and realities. *Journal of Applied Corporate Finance*, 28, 10-16.
6. Kassas, M. (1983). The International Union for Conservation of Nature and Natural Resources (IUCN). *Environmental Conservation*, 10(1), 1-3.
7. Wang, H., & Chen, Z.-X. (2022). Corporate social responsibility and job applicant attraction: A moderated-mediation model. *PLoS One*, 17(3), e0260125.
8. WCED - World Commission on Environment and Development. (1987). *Our Common Future*. New York, NY: Oxford University Press.
9. Websky, M. V. (1992). Report of The United Nations Conference for environment and development. Rio de Janeiro.

**Ngày nhận bài: 3/11/2024**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 18/11/2024**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 5/12/2024**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. TRẦN HOÀNG TRÚC LINH**

**Khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh**

## **SUSTAINABLE DEVELOPMENT, SUSTAINABLE BUSINESS, AND CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY: ESSENTIAL GOALS FOR LISTED COMPANIES**

● Master. **TRAN HOANG TRUC LINH**

Faculty of Finance - Banking, Ho Chi Minh City Open University

### **ABSTRACT:**

This study examines the concepts of sustainable development, sustainable business, and corporate social responsibility (CSR), highlighting their critical importance for modern businesses. It emphasizes how CSR and sustainable practices contribute to long-term business success and societal well-being. Building on this foundation, the study identifies emerging trends in CSR and sustainable business practices, including increased standardization, expanded scope, integrated reporting, active engagement in policymaking, enhanced monitoring and accountability, a greater focus on impact measurement, and a shift toward resilience and risk management. These insights provide a roadmap for businesses to align with evolving sustainability priorities and stakeholder expectations.

**Keywords:** sustainable development, sustainable business, corporate social responsibility, listed companies.